

Số: 134/2018/QĐST-HNGĐ

Rạch Giá, ngày 23 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2018/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2018 giữa:

*** Nguyên đơn: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1967**

Địa chỉ: Số 186/8/20 đường K, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Số 85/5 đường T, phường Q, thành phố G, Kiên Giang.

*** Bị đơn: Ông Văn Đ, sinh năm 1965**

Địa chỉ: Số 186/8/20 đường K, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Số 413 đường Q, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

- Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

- Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

- 1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Văn Đ và bà Bùi Thị H.**
- 2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về con chung: Bà Bùi Thị H và ông Văn Đ xác định có 2 người con chung tên Văn Minh T, sinh năm 1989 và Văn Minh C, sinh năm 1996 các con đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Văn, bà H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Văn, bà H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí thuận tình ly hôn: Mỗi bên phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Bà H tự nguyện nộp thay cho ông Đ 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Bà H đã tạm nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001733 ngày 27/12/2017 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, nên bà được khấu trừ. Hoàn trả cho bà H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) số tiền còn thừa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS Nhân dân TP.Rạch Giá;
- Chi cục T.H.A TP.Rạch Giá;
- Các đương sự.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Thùy Linh